

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc cấp học bổng tài trợ cho sinh viên**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên trường ĐHSP Vinh thành trường Đại học Vinh”;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 1386/QĐ-ĐHV ngày 22/04/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 516/QĐ-ĐHV ngày 10/02/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ học sinh, sinh viên Trường Đại học Vinh;

Căn cứ thông báo trao học bổng tài trợ của Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác chính trị - Học sinh sinh viên và Giám đốc Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Cấp học bổng tài trợ của Vietnam Airlines năm học 2017 - 2018 cho 10 sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mỗi suất học bổng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Tổng kinh phí trao học bổng: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Kinh phí do Vietnam Airlines tài trợ thông qua Quỹ Hỗ trợ học sinh, sinh viên Trường Đại học Vinh.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Trưởng các phòng: Công tác chính trị - Học sinh sinh viên; Kế hoạch - Tài chính; Hành chính - Tổng hợp; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp; Trưởng các viện, khoa đào tạo; Trưởng các đơn vị liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Vietnam Airlines;
- Gửi đăng eOffice, website trường;
- Lưu HCTH, CTCTHSSV, HTSVQHĐN.



PGS.TS Ngô Đình Phương

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG TÀI TRỢ CỦA TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM  
DÀNH CHO SINH VIÊN CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN**

(Kèm theo Công văn số: 2024/ĐHV ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Quê quán	Hoàn cảnh gia đình	Số tiền
1.	Cao Xuân Vinh	20/10/1995	54K1 ĐTVT	Làng S.O.S Vinh, NA	Con mồ côi cả cha lẫn mẹ, hoàn cảnh khó khăn	1.000.000
2.	Trương Thị Thái	20/11/1995	54K3 Hóa thực phẩm	Tam Sơn, Anh Sơn, NA	Mồ côi bố, mẹ bỏ nhà đi không liên lạc. Hiện tại sống với bà ngoại và cậu, gia đình thuộc hộ nghèo, bản thân phải đi làm thêm để trang trải cuộc sống và học tập .	1.000.000
3.	Nguyễn Hà Thu	02/07/1996	55B3 Kế toán	Thịnh Lộc, Lộc Hà, HT	Mồ côi mẹ, không cha, không nơi nương tựa, bản thân phải đi làm thêm để trang trải cuộc sống	1.000.000
4.	Nguyễn Hà Thanh Tâm	18/01/1996	55B KN& PTNT	Nam Kim, Nam Đàn, NA	Con mồ côi cả cha lẫn mẹ, gia đình thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh khó khăn	1.000.000
5.	Nguyễn Thị Huyền	15/11/1995	55A1 Giáo dục	Mỹ Thành, Yên Thành, NA	Mồ côi mẹ, không cha, chị gái đi lấy chồng, không nơi nương tựa hoàn cảnh khó khăn	1.000.000
6.	Nguyễn Thị Việt	23/11/1997	56B8 Kế toán	Trù Sơn, Đô Lương, NA	Con mồ côi cả cha lẫn mẹ, hiện tại đang ở với ông bà đã già yếu	1.000.000
7.	Đào Xuân Trường	22/3/1997	56B1 Luật	Diễn Nguyên, Diễn Châu, NA	Con mồ côi cả cha lẫn mẹ, hoàn cảnh khó khăn	1.000.000

6-17

8.	Đặng Thị Mỹ Hoa	16/10/1996	56B2 NN Anh	Thành Tân, Thạch Thành, TH	Con mồ côi cả cha lẫn mẹ, diện 135, tự đi làm nuôi bản thân	1.000.000
9.	Nguyễn Văn Thắng	15/10/1997	56K2 CNKT ĐĐT	Hung Xá, Hưng Nguyên, NA	Mồ côi mẹ, bố bỏ đi, ở với chị gái tàn tật bẩm sinh, không có khả năng lao động	1.000.000
10.	<b>Nguyễn Thị Kỹ</b>	26/06/1999	58A2 GDMN	Nhân Sơn, Đô Lương, NA	Mồ côi mẹ, không cha, không có chị em ruột thân thiết. Hiện tại đang sống với bà ngoại đã già yếu, bản thân phải đi làm thêm để trang trải một phần chi phí sinh hoạt	1.000.000

Ấn định danh sách: 10 sinh viên

Ấn định số tiền: Mười triệu đồng./.

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS. Ngô Đình Phương**